BẢNG GIÁ CÔNG BỐ ĐẤT NỀN VÀ NHÀ PHỐ

DỰ ÁN KHU DÂN CƯ NAM LONG 2 (LÔ 9A)

Cần Thơ, ngày 30 tháng 6 năm 2025

Stt *No.*	Giai đoạn *Phase*	Loại sản phẩm *Type of product*	Loại sản phẩm *Type of product*	Mã sản phẩm *Unit code*	Diện tích đất *Land area*	Diện tích sàn *GFA*	Giá bán công bố *Selling Price* (Gồm VAT / *Inc. VAT*)	Giá bán công bố *Selling Price* (Chưa VAT / *Ex. VAT*)
							1,359,856,795,000	**1,236,233,449,994**
1	Phase 1	House	Shophouse	A1 - 15	173.00	439.42	14,485,656,000	13,168,778,182
2	Phase 1	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	A1 - 16	154.00		6,613,070,000	6,011,881,818
3	Phase 1	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	A6 - 07	190.50		9,012,941,000	8,193,582,727
4	Phase 1	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	A6 - 08	163.00		8,079,091,000	7,344,628,182
5	Phase 1	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	A6 - 13	126.00		4,825,826,000	4,387,114,545
6	Phase 1	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	A6 - 23	222.50		11,529,490,000	10,481,354,545
7	Phase 1	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	E8 - 55	213.50		10,101,117,000	9,182,833,636
8	Phase 2	House	Shophouse	D2 - 12	90.00	210.40	9,502,733,000	8,638,848,182
9	Phase 2	House	Shophouse	D2 - 13	90.00	210.40	9,502,733,000	8,638,848,182
10	Phase 2	House	Shophouse	D2 - 14	122.50	201.96	11,695,982,000	10,632,710,909
11	Phase 2	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	D1 - 31	90.00		3,543,832,000	3,221,665,455
12	Phase 2	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	D2 - 21	90.00		4,033,971,000	3,667,246,364
13	Phase 2	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	D3 - 16	90.00		3,543,832,000	3,221,665,455
14	Phase 2	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	F1 - 27	135.00		6,353,504,000	5,775,912,727
15	Phase 2	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	F1 - 28	135.00		6,353,504,000	5,775,912,727
16	Phase 2	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	F2 - 42	90.00		4,033,971,000	3,667,246,364
17	Phase 2	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	F2 - 52	90.00		4,033,971,000	3,667,246,364
18	Phase 2	Landlot	Đất nền Biệt thự đơn lập	E5 - 12	270.00		11,546,441,000	10,496,764,545
19	Phase 2	Landlot	Đất nền Biệt thự đơn lập	E5 - 13	270.00		12,123,762,000	11,021,601,818
20	Phase 2	Landlot	Đất nền Biệt thự đơn lập	E5 - 14	225.00		10,103,136,000	9,184,669,091
21	Phase 2	Landlot	Đất nền Biệt thự đơn lập	E6 - 04	225.00		10,103,136,000	9,184,669,091
22	Phase 2	Landlot	Đất nền Biệt thự đơn lập	E6 - 07	225.00		10,103,136,000	9,184,669,091
23	Phase 2	Landlot	Đất nền Biệt thự đơn lập	E6 - 09	270.00		11,546,441,000	10,496,764,545
24	Phase 2	Landlot	Đất nền Biệt thự đơn lập	E6 - 11	226.00		10,631,278,000	9,664,798,182
25	Phase 2	Landlot	Đất nền Biệt thự đơn lập	E6 - 12	225.00		9,622,035,000	8,747,304,545
26	Phase 2	Landlot	Đất nền Biệt thự đơn lập	E6 - 13	225.00		9,622,035,000	8,747,304,545
27	Phase 2	Landlot	Đất nền Biệt thự đơn lập	E6 - 16	225.00		9,622,035,000	8,747,304,545
28	Phase 2	Landlot	Đất nền Biệt thự đơn lập	E6 - 17	225.00		9,622,035,000	8,747,304,545
29	Phase 2	Landlot	Đất nền Biệt thự song lập	E7 - 16	153.50		5,890,312,000	5,354,829,091
30	Phase 2	Landlot	Đất nền Biệt thự song lập	E7 - 17	150.00		5,758,285,000	5,234,804,545
31	Phase 2	Landlot	Đất nền Biệt thự song lập	E7 - 18	150.00		5,758,285,000	5,234,804,545
32	Phase 2	Landlot	Đất nền Biệt thự song lập	E7 - 21	150.00		5,758,285,000	5,234,804,545
33	Phase 3	House	Shophouse	B1 - 01	149.50	368.39	15,084,400,000	13,713,090,909
34	Phase 3	House	Shophouse	B1 - 02	108.00	264.17	10,325,501,000	9,386,819,091

Stt *No.*	Giai đoạn *Phase*	Loại sản phẩm *Type of product*	Loại sản phẩm *Type of product*	Mã sản phẩm *Unit code*	Diện tích đất *Land area*	Diện tích sàn *GFA*	Giá bán công bố *Selling Price* (Gồm VAT / *Inc. VAT*)	Giá bán công bố *Selling Price* (Chưa VAT / *Ex. VAT*)
35	Phase 3	House	Shophouse	B1 - 03	108.00	264.17	10,325,501,000	9,386,819,091
36	Phase 3	House	Shophouse	B1 - 04	108.00	264.17	10,325,501,000	9,386,819,091
37	Phase 3	House	Shophouse	B1 - 05	108.00	264.17	10,325,501,000	9,386,819,091
38	Phase 3	House	Shophouse	B1 - 06	108.00	264.17	10,325,501,000	9,386,819,091
39	Phase 3	House	Shophouse	B1 - 07	108.00	264.17	10,325,501,000	9,386,819,091
40	Phase 3	House	Shophouse	B1 - 10	108.00	266.60	10,529,683,000	9,572,439,091
41	Phase 3	House	Shophouse	B1 - 11	108.00	264.17	10,325,501,000	9,386,819,091
42	Phase 3	House	Shophouse	B1 - 12	108.00	264.17	10,325,501,000	9,386,819,091
43	Phase 3	House	Shophouse	B1 - 13	108.00	264.17	10,325,501,000	9,386,819,091
44	Phase 3	House	Shophouse	B1 - 14	108.00	264.17	10,325,501,000	9,386,819,091
45	Phase 3	House	Shophouse	B1 - 15	108.00	267.31	10,381,232,000	9,437,483,636
46	Phase 3	House	Shophouse	B1 - 71	122.50	209.62	10,114,105,000	9,194,640,909
47	Phase 3	House	Shophouse	B1 - 72	90.00	206.18	8,133,099,000	7,393,726,364
48	Phase 3	House	Shophouse	B1 - 73	90.00	206.18	8,133,099,000	7,393,726,364
49	Phase 3	House	Shophouse	B1 - 74	90.00	206.18	8,133,099,000	7,393,726,364
50	Phase 3	House	Shophouse	B1 - 75	90.00	206.58	8,274,409,000	7,522,190,000
51	Phase 3	House	Shophouse	B1 - 76	135.00	252.86	11,399,759,000	10,363,417,273
52	Phase 3	House	Shophouse	B1 - 77	90.00	206.58	8,140,199,000	7,400,180,909
53	Phase 3	House	Shophouse	B2 - 09	108.00	264.56	10,064,003,000	9,149,093,636
54	Phase 3	House	Shophouse	B2 - 10	149.50	368.39	14,341,274,000	13,037,521,818
55	Phase 3	House	Shophouse	B2 - 11	90.00	206.58	8,140,199,000	7,400,180,909
56	Phase 3	House	Shophouse	B2 - 12	122.50	209.62	10,114,105,000	9,194,640,909
57	Phase 3	House	Shophouse	B3 - 01	122.50	209.62	10,114,105,000	9,194,640,909
58	Phase 3	House	Shophouse	B3 - 02	90.00	206.18	8,133,099,000	7,393,726,364
59	Phase 3	House	Shophouse	B3 - 03	90.00	206.18	8,133,099,000	7,393,726,364
60	Phase 3	House	Shophouse	B3 - 04	122.50	209.62	10,114,105,000	9,194,640,909
61	Phase 3	House	Shophouse	C2 - 11	145.50	251.89	14,011,265,000	12,737,513,636
62	Phase 3	House	Shophouse	C2 - 12	90.00	210.40	9,502,733,000	8,638,848,182
63	Phase 3	House	Shophouse	C2 - 13	90.00	210.40	9,502,733,000	8,638,848,182
64	Phase 3	House	Shophouse	C2 - 14	122.50	201.96	11,695,982,000	10,632,710,909
65	Phase 3	House	Shophouse	C3 - 01	122.50	201.96	11,695,982,000	10,632,710,909
66	Phase 3	House	Shophouse	C3 - 02	90.00	210.40	9,502,733,000	8,638,848,182
67	Phase 3	House	Shophouse	C3 - 03	90.00	210.40	9,502,733,000	8,638,848,182
68	Phase 3	House	Shophouse	C3 - 04	122.50	201.96	11,695,982,000	10,632,710,909
69	Phase 3	House	Shophouse	C4 - 01	122.50	201.96	11,695,982,000	10,632,710,909
70	Phase 3	House	Shophouse	C5 - 01	149.50	317.05	13,430,055,000	12,209,140,909
71	Phase 3	House	Shophouse	C5 - 02	108.00	223.29	9,331,514,000	8,483,194,545
72	Phase 3	House	Shophouse	C5 - 03	108.00	223.29	9,331,514,000	8,483,194,545
73	Phase 3	House	Shophouse	C5 - 04	108.00	223.29	9,331,514,000	8,483,194,545

Stt *No.*	Giai đoạn *Phase*	Loại sản phẩm *Type of product*	Loại sản phẩm *Type of product*	Mã sản phẩm *Unit code*	Diện tích đất *Land area*	Diện tích sàn *GFA*	Giá bán công bố *Selling Price* (Gồm VAT / *Inc. VAT*)	Giá bán công bố *Selling Price* (Chưa VAT / Ex. *VAT*)
74	Phase 3	House	Shophouse	C5 - 05	108.00	223.29	9,331,514,000	8,483,194,545
75	Phase 3	House	Shophouse	C5 - 06	108.00	223.29	9,331,514,000	8,483,194,545
76	Phase 3	House	Shophouse	C5 - 07	108.00	223.29	9,331,514,000	8,483,194,545
77	Phase 3	House	Shophouse	C5 - 08	108.00	223.29	9,331,514,000	8,483,194,545
78	Phase 3	House	Shophouse	C5 - 09	108.00	223.55	9,497,181,000	8,633,800,909
79	Phase 3	House	Shophouse	C5 - 10	108.00	270.21	10,325,335,000	9,386,668,182
80	Phase 3	House	Shophouse	C5 - 11	108.00	268.97	10,142,275,000	9,220,250,000
81	Phase 3	House	Shophouse	C5 - 12	108.00	268.97	9,605,435,000	8,732,213,636
82	Phase 3	House	Shophouse	C5 - 13	108.00	268.97	9,605,435,000	8,732,213,636
83	Phase 3	House	Shophouse	C5 - 14	108.00	268.97	10,142,275,000	9,220,250,000
84	Phase 3	House	Shophouse	C5 - 15	108.00	268.97	10,142,275,000	9,220,250,000
85	Phase 3	House	Shophouse	C5 - 16	108.00	268.97	10,142,275,000	9,220,250,000
86	Phase 3	House	Shophouse	C5 - 17	108.00	268.97	10,142,275,000	9,220,250,000
87	Phase 3	House	Shophouse	C5 - 18	149.50	380.39	14,554,258,000	13,231,143,636
88	Phase 3	House	Shophouse	C5 - 19	90.00	210.65	8,836,120,000	8,032,836,364
89	Phase 3	House	Shophouse	C5 - 20	122.50	201.96	11,695,982,000	10,632,710,909
90	Phase 3	Landlot	Đất nền Shophouse	B2 - 02	108.00		5,703,917,000	5,185,379,091
91	Phase 3	Landlot	Đất nền Shophouse	C2 - 02	108.00		5,703,917,000	5,185,379,091
92	Phase 3	Landlot	Đất nền Shophouse	C2 - 04	108.00		5,703,917,000	5,185,379,091
93	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B1 - 40	120.00		5,948,083,000	5,407,348,182
94	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B1 - 41	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
95	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B1 - 42	90.00		3,896,287,000	3,542,079,091
96	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B1 - 43	90.00		3,896,287,000	3,542,079,091
97	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B1 - 44	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
98	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B1 - 45	120.00		6,126,526,000	5,569,569,091
99	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B1 - 46	120.00		6,126,526,000	5,569,569,091
100	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B1 - 48	90.00		3,896,287,000	3,542,079,091
101	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B1 - 49	90.00		4,684,115,000	4,258,286,364
102	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B1 - 50	90.00		4,684,115,000	4,258,286,364
103	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B1 - 51	90.00		4,684,115,000	4,258,286,364
104	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B1 - 52	90.00		4,684,115,000	4,258,286,364
105	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B1 - 53	120.00		5,772,278,000	5,247,525,455
106	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B1 - 54	90.00		3,896,287,000	3,542,079,091
107	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B1 - 55	90.00		3,896,287,000	3,542,079,091
108	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B1 - 56	90.00		3,896,287,000	3,542,079,091
109	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B1 - 57	90.00		3,896,287,000	3,542,079,091
110	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B1 - 58	90.00		4,684,115,000	4,258,286,364
111	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B1 - 59	90.00		4,817,947,000	4,379,951,818
112	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B1 - 60	90.00		4,817,947,000	4,379,951,818

Stt *No.*	Giai đoạn *Phase*	Loại sản phẩm *Type of product*	Loại sản phẩm *Type of product*	Mã sản phẩm *Unit code*	Diện tích đất *Land area*	Diện tích sàn *GFA*	Giá bán công bố *Selling Price* (Gồm VAT / *Inc. VAT*)	Giá bán công bố *Selling Price* (Chưa VAT / *Ex. VAT*)
113	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B1 - 61	90.00		4,684,115,000	4,258,286,364
114	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B1 - 62	90.00		4,684,115,000	4,258,286,364
115	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B1 - 63	90.00		3,896,287,000	3,542,079,091
116	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B1 - 64	90.00		3,896,287,000	3,542,079,091
117	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B1 - 65	90.00		3,896,287,000	3,542,079,091
118	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B1 - 66	90.00		3,896,287,000	3,542,079,091
119	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B1 - 67	150.00		7,071,040,000	6,428,218,182
120	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B1 - 68	90.00		4,684,115,000	4,258,286,364
121	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B2 - 13	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
122	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B2 - 14	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
123	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B2 - 15	105.00		5,360,710,000	4,873,372,727
124	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B2 - 16	105.00		5,360,710,000	4,873,372,727
125	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B2 - 17	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
126	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B2 - 18	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
127	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B2 - 19	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
128	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B2 - 20	122.50		6,375,602,000	5,796,001,818
129	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B3 - 05	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
130	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B3 - 06	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
131	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B3 - 07	105.00		5,360,710,000	4,873,372,727
132	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B3 - 08	105.00		5,360,710,000	4,873,372,727
133	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B3 - 09	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
134	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B3 - 10	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
135	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B3 - 11	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
136	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B3 - 12	122.50		6,375,602,000	5,796,001,818
137	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B3 - 14	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
138	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B3 - 15	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
139	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B3 - 16	90.00		4,684,115,000	4,258,286,364
140	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B3 - 18	105.00		4,697,191,000	4,270,173,636
141	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B3 - 19	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
142	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	B3 - 20	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
143	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C1 - 30	120.00		6,245,487,000	5,677,715,455
144	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C1 - 31	90.00		3,896,287,000	3,542,079,091
145	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C1 - 32	90.00		3,896,287,000	3,542,079,091
146	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C1 - 33	90.00		3,896,287,000	3,542,079,091
147	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C1 - 34	90.00		3,809,703,000	3,463,366,364
148	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C1 - 44	135.00		6,892,341,000	6,265,764,545
149	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C1 - 47	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
150	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C1 - 48	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
151	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C2 - 15	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909

Stt *No.*	Giai đoạn *Phase*	Loại sản phẩm *Type of product*	Loại sản phẩm *Type of product*	Mã sản phẩm *Unit code*	Diện tích đất *Land area*	Diện tích sàn *GFA*	Giá bán công bố *Selling Price* (Gồm VAT / *Inc. VAT*)	Giá bán công bố *Selling Price* (Chưa VAT / Ex. *VAT*)
152	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C2 - 16	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
153	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C2 - 17	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
154	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C2 - 21	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
155	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C2 - 22	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
156	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C2 - 23	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
157	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C3 - 07	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
158	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C3 - 08	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
159	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C3 - 09	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
160	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C3 - 10	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
161	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C3 - 11	90.00		4,594,894,000	4,177,176,364
162	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C3 - 13	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
163	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C3 - 14	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
164	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C3 - 15	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
165	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C3 - 16	90.00		3,896,287,000	3,542,079,091
166	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C3 - 17	90.00		4,238,009,000	3,852,735,455
167	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C3 - 18	90.00		4,238,009,000	3,852,735,455
168	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C3 - 19	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
169	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C3 - 20	122.50		6,375,602,000	5,796,001,818
170	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C3 - 21	122.50		6,375,602,000	5,796,001,818
171	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C3 - 22	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
172	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C3 - 23	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
173	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C3 - 24	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
174	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C3 - 25	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
175	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C3 - 31	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
176	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C3 - 32	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
177	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C3 - 33	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
178	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C3 - 34	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
179	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C3 - 35	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
180	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C3 - 36	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
181	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C4 - 15	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
182	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C4 - 16	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
183	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C4 - 21	122.50		6,375,602,000	5,796,001,818
184	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C4 - 22	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
185	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C4 - 23	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
186	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C4 - 24	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
187	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C4 - 25	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
188	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C4 - 26	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
189	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C4 - 27	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
190	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C4 - 30	90.00		4,594,894,000	4,177,176,364

Stt *No.*	Giai đoạn *Phase*	Loại sản phẩm *Type of product*	Loại sản phẩm *Type of product*	Mã sản phẩm *Unit code*	Diện tích đất *Land area*	Diện tích sàn *GFA*	Giá bán công bố *Selling Price* (Gồm VAT / *Inc. VAT*)	Giá bán công bố *Selling Price* (Chưa VAT / Ex. *VAT*)
191	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C5 - 23	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
192	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C5 - 25	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
193	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C5 - 30	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
194	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C5 - 31	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
195	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C5 - 32	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
196	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C5 - 34	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
197	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C5 - 35	90.00		4,461,062,000	4,055,510,909
198	Phase 3	Landlot	Đất nền Nhà phố vườn	C5 - 36	122.50		6,375,602,000	5,796,001,818

Người lập P. KD	Kiểm tra NLMK	Duyệt CNCT
Lê Thị Hồng Vân	Trần Đức Quang	Châu Quang Phúc

M.S.C.N: 0301438936-001-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NAM LONG - CHI NHÁNH CẦN THƠ
Q. CÁI RĂNG - TP. CẦN THƠ